

Số: 01/2024/QĐCNHGT-DS Thành phố Sơn La, ngày 01 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị **Lê Hải L** và anh **Nguyễn Mạnh N**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 16 tháng 9 năm 2024 của chị **Lê Hải L**;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị **Lê Hải L**, sinh năm 1991. Địa chỉ: **Số nhà G, tổ dân phố A, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên**.

- *Người bị kiện:* Anh **Nguyễn Mạnh N**, sinh năm 1990. Địa chỉ: **Tổ B, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

Anh **Nguyễn Mạnh N** nợ và có trách nhiệm thanh toán cho chị **Lê Hải L** số tiền 255.200.000đ (hai trăm năm mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng) tiền gốc theo giấy vay nợ ngày 02/9/2022, không tính lãi xuất.

Về thời hạn trả nợ: Chậm nhất đến hết ngày 31/12/2024 anh **Nguyễn Mạnh N** có trách nhiệm trả nợ toàn bộ số tiền còn lại cho chị **Lê Hải L**.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng

tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP Sơn La;
- THADS TP Sơn La;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền